

BỘ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MÁC - LÊ NIN

1. **Đặc điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác giai đoạn 1842 – 1844:** (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)
 - a) Kế tục triết học Hê-ghen.
 - b) Phê phán các thành tựu triết học của nhân loại.
 - c) **Sự chuyển biến về tư tưởng từ chủ nghĩa duy tâm và dân chủ cách mạng sang chủ nghĩa duy vật và cộng sản chủ nghĩa.**
 - d) Phê phán tôn giáo.
2. **Xét về lịch sử hình thành và giá trị tư tưởng thì chủ nghĩa Ph.Ăngghen ở giai đoạn 1844 – 1848:** (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)
 - a) Tiếp tục hoàn thành các tác phẩm triết học nhằm phê phán tôn giáo.
 - b) **Hình thành những nguyên lý triết học duy vật biện chứng, duy vật lịch sử và chủ nghĩa xã hội khoa học.**
 - c) Nghiên cứu về vai trò của hoạt động thực tiễn đối với nhận thức.
 - d) Hoàn thành bộ “*Tư Bản*”.
3. **Tác phẩm nào được xem là văn kiện có tính chất cương lĩnh đầu tiên của chủ nghĩa Mác?** (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)
 - a) Bản thảo kinh tế - triết học năm 1844.
 - b) **Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản.**
 - c) Hệ tư tưởng Đức.
 - d) Gia đình thần thánh.
4. **Tác phẩm là quan trọng và điển hình nhất của chủ nghĩa Mác trong giai đoạn 1848 – 1895?** (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)
 - a) Chống Duy-rinh
 - b) Biện chứng của tự nhiên
 - c) **Bộ Tư bản**
 - d) Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước
5. **Trong giai đoạn từ năm 1876 đến năm 1878, tác phẩm nào của Ph.Ăngghen đã chỉ ra mối liên hệ hữu cơ giữa ba bộ phận hợp thành chủ nghĩa Mác?** (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)
 - a) **Chống Duy-rinh**
 - b) Biện chứng của tự nhiên
 - c) Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước
 - d) Lút-vích Phoi-ơ-bắc và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức

6. **Khi bàn về vai trò của triết học trong đời sống, C.Mác đã có một phát biểu một luận điểm rất sâu sắc, cho thấy sự khác biệt về chất giữa triết học của Ông với các trào lưu triết học trước đó, nguyên văn của phát biểu đó là gì? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- Phương pháp biện chứng của tôi không những khác phương pháp của Hê-ghe về cơ bản mà còn đối lập hẳn với phương pháp ấy nữa
 - Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân
 - Các nhà triết học đã chỉ giải thích thế giới bằng nhiều cách khác nhau, song vấn đề là cải tạo thế giới**
 - Bản chất của con người là tổng hòa những mối quan hệ xã hội
7. **Đặc điểm chính trị của thế giới những năm cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- Toàn cầu hoá.
 - Chủ nghĩa tư bản chuyên thành chủ nghĩa Đế quốc và thường xuyên tiến hành những cuộc chiến tranh giành thuộc địa.
 - CNTB Tổ chức cuộc chiến tranh thế giới lần thứ II để phân chia thị trường thế giới.
 - Ba đáp án trên đều sai.**
8. **Những công hiến của V.I.Lênin đối với triết học Mác - Ăngghen? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- Phê phán, khắc phục và chống lại những quan điểm sai lầm xuất hiện trong thời đại đế quốc chủ nghĩa như: chủ nghĩa xét lại chủ nghĩa Mác; chủ nghĩa duy tâm vật lý học, bệnh ảo tưởng khuynh trong triết học, chủ nghĩa giáo điều...
 - Hiện thực hóa lý luận chủ nghĩa Mác bằng sự thắng lợi của Cách mạng tháng 10 Nga.
 - Bổ sung và hoàn chỉnh về mặt lý luận và thực tiễn những vấn đề như lý luận về cách mạng vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, lý luận về nhà nước chuyên chính vô sản, chính sách kinh tế mới...
 - Cả ba đáp án trên.**
9. **V. I. Lênin đã đưa ra định nghĩa khoa học về phạm trù vật chất trong tác phẩm nào? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán.**
 - Thế nào là người bạn dân
 - Chủ nghĩa duy vật chiến đấu
 - Cả ba tác phẩm trên
10. **Luận điểm của Lênin về khả năng thắng lợi của CNXH bắt đầu ở một số nước, thậm chí ở một nước riêng rẽ được rút ra từ sự phân tích quy luật nào? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- Quy luật về kinh tế thị trường XHCN.

- b) **Qui luật về sự phát triển không đồng đều của các nước tư bản chủ nghĩa**
- c) Qui luật về cạnh tranh quốc tế
- d) Cả ba đáp án trên

11. **V. I. Lênin đã đưa ra quan điểm về việc xây dựng nền kinh tế thị trường trong thời kỳ quá độ lên CNXH trong lý luận nào? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**

- a) Học thuyết giai cấp và đấu tranh giai cấp
- b) **NEP**
- c) Lý thuyết về sự phân kỳ trong thời kỳ quá độ lên CNXH.
- d) Học thuyết về nhà nước và cách mạng.

12. **Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra con đường giải phóng dân tộc ta từ việc tìm hiểu tác phẩm nào của V.I.Lênin? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**

- a) Bàn về quyền dân tộc tự quyết
- b) Làm gì?
- c) **Bản sơ thảo lần thứ nhất về những vấn đề dân tộc và thuộc địa.**
- d) Chủ nghĩa đế quốc giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản.

13. **Sự kiện xã hội nào lần đầu tiên đã chứng minh tính hiện thực của chủ nghĩa Mác - Lênin trong lịch sử? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**

- a) **Tháng Mười Nga năm 1917.**
- b) Công xã Pa-ri
- c) Cách mạng tháng tám 1945 ở Việt Nam.
- d) Chiến tranh thế giới lần thứ II.

14. **Từ những năm 90 của thế kỷ thứ XX, hệ thống xã hội chủ nghĩa bị khủng hoảng và rơi vào giai đoạn thoái trào. Tuy nhiên, ở hiện nay tư tưởng xã hội chủ nghĩa vẫn tồn tại trên phạm vi toàn cầu; quyết tâm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội vẫn được khẳng định ở nhiều quốc gia và chiều hướng đi theo con đường xã hội chủ nghĩa vẫn lan rộng ở đâu? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**

- a) **Một số nước khu vực Mỹ La tinh.**
- b) Các nước SNG
- c) Các nước Bắc Âu
- d) Các nước ASEAN.

15. **Mục đích Học tập nghiên cứu những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin ở nước ta hiện nay: (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**

- a) **Xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học và vận dụng sáng tạo những nguyên lý đó trong hoạt động nhận thức và thực tiễn.**

- b) Giúp sinh viên hiểu rõ nền tảng tư tưởng của Đảng cộng sản VN.
- c) Xây dựng niềm tin, lý tưởng cho sinh viên
- d) **Bao gồm cả ba đáp án trên**

16. Những yêu cầu Học tập nghiên cứu những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin ? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Cần phải theo nguyên tắc thường xuyên gắn kết những quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin với thực tiễn của đất nước và thời đại.
- b) Học tập nghiên cứu những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin cần phải hiểu đúng tinh thần, thực chất của nó, tránh bệnh kinh viện, giáo điều trong quá trình học tập, nghiên cứu và vận dụng các nguyên lý cơ bản đó trong thực tiễn.
- c) Học tập nghiên cứu mỗi nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin trong mối quan hệ với các nguyên lý khác, mỗi bộ phận cấu thành trong mối quan hệ với các bộ phận cấu thành khác để thấy sự thống nhất phong phú và nhất quán của chủ nghĩa Mác – Lênin đồng thời cũng cần nhận thức các nguyên lý đó trong tiến trình phát triển của lịch sử nhân loại.
- d) **Bao gồm ba đáp án trên**

17. Quan điểm của CNDV về mặt thứ nhất của vấn đề cơ bản của triết học? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) **Vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định ý thức.**
- b) Ý thức có trước, sinh ra và quyết định vật chất.
- c) Không thể xác định vật chất và ý thức cái nào có trước cái nào, cái nào sinh ra cái nào và quyết định cái nào.
- d) Vật chất và ý thức cùng xuất hiện đồng thời và có sự tác động qua lại ngang nhau.

18. Quan điểm của CNDV về mặt thứ hai của vấn đề cơ bản của triết học? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Cuộc sống con người sẽ đi về đâu?
- b) Con người có khả năng nhận thức được thế giới không?
- c) **Con người hoàn toàn có khả năng nhận thức được thế giới.**
- d) Cả ba đáp án trên.

19. Về thực chất, chủ nghĩa nhị nguyên triết học có cùng bản chất với hệ thống triết lý nào? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) **Chủ nghĩa duy tâm**
- b) Chủ nghĩa xét lại triết học.
- c) Chủ nghĩa hoài nghi
- d) Chủ nghĩa tương đối.

20. Nguồn gốc ra đời của CNDT? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Sự tuyệt đối hóa vai trò của ý thức.
- b) Xem xét phiến diện, tuyệt đối hóa, thần thánh hóa một mặt, một đặc tính nào đó của quá trình nhận thức mang tính biện chứng của con người.
- c) Tuyệt đối hóa vai trò của lao động trí óc và của giai cấp thống trị.

d) Do cả ba nguyên nhân trên.

21. Trong lịch sử, chủ nghĩa duy tâm có hình thức cơ bản nào?

- a) Chủ nghĩa hoài nghi và thuyết bất khả tri
- b) **Chủ nghĩa duy tâm chủ quan và chủ nghĩa duy tâm khách quan.**
- c) Chủ nghĩa duy linh và thần học.
- d) Chủ nghĩa thực chứng và chủ nghĩa thực dụng.

22. Sự khẳng định: mọi sự vật, hiện tượng chỉ là “phức hợp những cảm giác” của cá nhân là quan điểm của trường phái triết học nào? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) **Chủ nghĩa duy tâm chủ quan.**
- b) Chủ nghĩa duy lý trí
- c) Chủ nghĩa duy vật duy cảm
- d) Cả ba đáp án trên

23. A-ri-stốt là đại diện của trường phái triết học nào ở phương tây thời cổ đại? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) **Chủ nghĩa nhị nguyên triết học**
- b) Chủ nghĩa duy tâm chủ quan
- c) Chủ nghĩa duy tâm khách quan
- d) Chủ nghĩa duy vật

24. Khuynh hướng triết học nào mà sự tồn tại, phát triển của nó có nguồn gốc từ sự phát triển của khoa học và thực tiễn, đồng thời thường gắn với lợi ích của giai cấp và lực lượng tiến bộ trong lịch sử, vừa định hướng cho các lực lượng xã hội tiến bộ hoạt động trên nền tảng của những thành tựu ấy?

- a) **Chủ nghĩa duy vật.**
- b) Chủ nghĩa thực chứng.
- c) chủ nghĩa duy lý trí.
- d) Chủ nghĩa duy tâm vật lý học.

25. Vai trò của CNDVBC ?

- a) **Đã cung cấp công cụ vĩ đại cho hoạt động nhận thức khoa học và thực tiễn cách mạng.**
- b) Sáng tạo ra một khuynh hướng triết học.

- c) Đấu tranh chống thần học.
- d) Tạo nên tiếng tăm cho C.Mác
26. **Thế giới như một cỗ máy cơ giới khổng lồ mà mỗi bộ phận tạo nên nó luôn ở trong trạng thái biệt lập, tĩnh tại; nếu có biến đổi thì đó chỉ là sự tăng, giảm đơn thuần về lượng và do những nguyên nhân bên ngoài gây nên, là quan niệm của khuynh hướng triết học nào?**
- a) Chủ nghĩa duy vật duy lý.
- b) Chủ nghĩa duy vật duy cảm
- c) Chủ nghĩa duy vật biện chứng
- d) **Chủ nghĩa duy vật siêu hình.**
27. **Tư tưởng nào dưới đây được xem là đỉnh cao về triết học duy vật ở Hy Lạp thời cổ đại? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- a) Quan điểm cho rằng “con người là thước đo của vạn vật ” của Prô-ta-go
- b) Thuyết nguyên tử của Đề-mô-crít.**
- c) Logic học của A-ri-stốt.
- d) Học thuyết về tồn tại của Pác-mê-nít.
28. **Tại sao ở Tây Âu thời cận đại, triết học duy vật lại phát triển mạnh mẽ? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- a) Khoa học tự nhiên phát triển mạnh mẽ
- b) Do ảnh hưởng của khuynh hướng chống lại chủ nghĩa kinh viện của thần học thiên chúa giáo
- c) Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa hình thành và phát triển.
- d) **Cả ba đáp án trên.**
29. **Đỉnh cao của quan niệm duy vật cổ đại về phạm trù vật chất? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- a) Lửa của Hê-ra-clít
- b) Không khí của A-na-xi-men
- c) Âm dương –ngũ hành của Âm dương gia.
- d) Nguyên tử của Đề-mô-crít**
30. **Quan niệm về phạm trù vật chất của các trào lưu triết học duy vật thời cổ đại có đặc điểm gì? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- a) Đồng nhất vật chất với giới tự nhiên
- b) Đồng nhất vật chất với những sự vật cảm tính
- c) Đồng nhất vật chất với vận động
- d) **Đồng nghĩa vật chất với các sự vật hiện tượng cụ thể của thế giới khách quan**

31. **Đồng nhất vật chất với các sự vật hiện tượng cụ thể. Hạn chế đó tất yếu dẫn đến quan điểm duy vật nửa vời, không triệt để: khi giải quyết những vấn đề tự nhiên, các nhà duy vật đứng trên quan điểm duy vật, nhưng khi giải quyết những vấn đề về xã hội họ đã “trượt” sang quan điểm duy tâm. Đó là nhận xét về trường phái triết học nào?**
- a) Chủ nghĩa duy tâm
 - b) Chủ nghĩa hoài nghi.
 - c) **Chủ nghĩa duy vật siêu hình**
 - d) Chủ nghĩa tương đối.
32. **Sai lầm của chủ nghĩa duy tâm nói chung về phạm trù vật chất? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- a) Xem vật chất là sản phẩm của tinh thần tuyệt đối; ý niệm tuyệt đối;...
 - b) Xem vật chất là sản phẩm của ý thức chủ quan, của các trạng thái tâm lý, tình cảm...
 - c) Xem vật chất là kết quả của các giá trị tinh thần.
 - d) **Cả ba quan niệm trên.**
33. **Lênin đưa ra định nghĩa về vật chất : “Vật chất là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong ... , được ... của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh và tồn tại không lệ thuộc vào ...”. Hãy chọn từ điền vào chỗ trống để hoàn thiện nội dung của định nghĩa nêu trên:**
- a) Ý thức
 - b) **Cảm giác**
 - c) Nhận thức
 - d) Tư tưởng
34. **Nội dung phạm trù vật chất theo định nghĩa của V. I. Lênin:**
- a) Vật chất là cái tồn tại có thực một cách khách quan bên ngoài ý thức và không phụ thuộc vào ý thức của con người.
 - b) Vật chất là cái gây nên cảm giác ở con người khi tác động trực tiếp hoặc gián tiếp lên giác quan của con người.
 - c) Cảm giác, tư duy, ý thức chỉ là sự phản ánh của thế giới vật chất.
 - d) **Cả ba nội dung trên.**
35. **Nếu xét theo trình độ của sự phản ánh thì kết cấu của ý thức xã hội bao gồm các yếu tố nào? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- a) Ý thức cá nhân, ý thức xã hội.
 - b) Ý thức xã hội thông thường và ý thức lý luận.
 - c) Hệ thống các chính sách chủ trương của nhà nước về văn hóa tư tưởng.

d) Ý thức chính trị, ý thức pháp quyền, ý thức đạo đức, ý thức khoa học, ý thức triết học, ý thức nghệ thuật, ý thức tôn giáo...

36. Nếu xét theo cấp độ của sự phản ánh thì kết cấu của ý thức xã hội bao gồm các yếu tố nào? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

a) Ý thức xã hội thông thường và ý thức xã hội lý luận.

b) Ý thức nhân dân và ý thức Nhà nước.

c) **Tâm lý xã hội và hệ tư tưởng.**

d) Cả ba yếu tố trên.

37. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, những tri thức những quan niệm của con người về tồn tại xã hội, được hình thành một cách trực tiếp trong hoạt động thực tiễn hàng ngày, chưa được hệ thống hóa, khái quát ?(Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

a) **Tri thức kinh nghiệm.**

b) Ý thức xã hội thông thường.

c) Tâm lý xã hội.

d) Cả ba đáp án trên.

38. Tại sao nói ý thức xã hội lý luận có trình độ cao hơn ý thức xã hội thông thường? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

a) Ý thức xã hội lý luận được thể chế hóa ở dạng văn bản pháp qui.

b) Ý thức xã hội lý luận do những nhà tư tưởng có trình độ cao xây dựng nên.

c) **Ở chỗ nó có khả năng phản ánh hiện thực xã hội khách quan một cách khái quát, sâu sắc và chính xác, vạch ra các mối liên hệ bản chất của các quá trình xã hội.**

d) Cả ba quan hệ trên.

39. Theo quan điểm của triết học Mác -Lênin, vai trò của tâm lý xã hội đối với hệ tư tưởng? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

a) Tăng thêm yếu tố tâm lý để nhà nước có thể quản lý dân cư một cách có tình có lý.

b) **Tâm lý xã hội giúp cho các hệ tư tưởng bớt xơ cứng, giáo điều do đó gần với cuộc sống hơn. Vì vậy nó sẽ giúp cho các thành viên của một giai cấp nhất định dễ dàng tiếp thu những tư tưởng của giai cấp.**

c) Giúp hệ tư tưởng có thể giải quyết được những vấn đề về tâm lý của xã hội và con người.

d) Cả ba biểu hiện trên

40. Theo quan điểm của triết học Mác -Lênin, trong xã hội có phân chia giai cấp thì hệ tư tưởng xã hội chủ đạo là do hệ tư tưởng của giai cấp nào qui định? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

a) Giai cấp bị trị.

b) **Giai cấp thống trị.**

- c) Tầng lớp trí thức trong xã hội đó.
- d) Cả ba đáp án trên.

41. **Tại sao nói hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin là đúng đắn nhất, tiên bộ nhất và khoa học nhất?** (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Vì hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin kết quả của sự tổng kết hiện thực xã hội trên cơ sở có sự kế thừa toàn bộ di sản tư tưởng của nhân loại, nên nó phản ánh đúng đắn và đầy đủ nhất các mối quan hệ vật chất của xã hội ở các giai đoạn lịch sử của xã hội loài người.
- b) **Vì hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin là tiếng nói chung của một giai cấp tiên bộ và cách mạng nhất trong lịch sử nhân loại đó là giai cấp vô sản và nhân dân lao động.**
- c) Vì hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin là vũ khí lý luận sắc bén cho phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản và nhân dân lao động vì mục đích giải phóng sự nô dịch giai cấp; xóa bỏ tình trạng phân chia giai cấp trong xã hội, xóa bỏ sự áp bức bóc lột, sự bất công và bất bình đẳng trong xã hội và do đó giải phóng con người.
- d) Vì cả ba nguyên nhân trên.

42. **Hệ tư tưởng chỉ đạo sự nghiệp cách mạng của nước ta hiện nay là?** (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- b) **Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.**
- c) Chủ nghĩa Mác-Lênin.
- d) Chủ nghĩa Mác.

43. **Theo quan điểm của triết học Mác -Lênin , sự quyết định của tồn tại xã hội đối với ý thức xã hội được thể hiện như thế nào?** (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Tồn tại xã hội sinh ra ý thức xã hội, ý thức xã hội phù hợp với tồn tại xã hội sinh ra nó.
- b) Khi tồn tại xã hội thay đổi thì sớm muộn gì ý thức xã hội cũng thay đổi tương ứng.
- c) Trong xã hội có giai cấp thì ý thức xã hội cũng có tính giai cấp.
- d) **Cả ba biểu hiện trên**

44. **Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội biểu hiện ở:** (đáp án nào dưới đây là sai)

- a) **Ý thức xã hội thường lạc hậu hoặc có thể vượt trước tồn tại xã hội. Sự phát triển của ý thức xã hội có tính kế thừa từ những hình thái ý thức xã hội có trước trong lịch sử.**
- b) Các hình thái ý thức xã hội có sự tác động qua lại lẫn nhau và có tác động trở lại đối với tồn tại xã hội
- c) Một số hình thái ý thức xã hội có thể tạo nên một hình thức tồn tại xã hội đặc thù trong lịch sử.
- d) Bao gồm ba đáp án trên

45. **Theo quan điểm của triết học Mác -Lênin , trong thời đại ngày nay, hình thái ý thức xã hội nào có sự tác động mạnh mẽ và sâu sắc đối với các hình thái ý thức xã hội khác?** (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) **Khoa học.**
 - b) Đạo đức và tôn giáo
 - c) Chính trị và pháp quyền
 - d) Nghệ thuật.
46. **Theo quan điểm của triết học Mác -Lênin, Ý thức chính trị là gì? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- a) Ý thức về quan hệ chính trị, kinh tế, xã hội giữa các giai cấp dân tộc và nhà nước.
 - b) Biểu hiện thái độ của các giai cấp đối với quyền lực của nhà nước.
 - c) Biểu hiện tập trung trực tiếp lợi ích giai cấp
 - d) **Cả ba đáp án trên.**
47. **Về cơ bản, ý thức pháp quyền phản ánh trực tiếp yếu tố gì của đời sống xã hội?**
- a) Quan hệ sản xuất
 - b) **Chính trị**
 - c) Đạo đức
 - d) Triết học
48. **Theo quan điểm của triết học Mác -Lênin , hình thái ý thức nào là những quan niệm xuất hiện trong những mối quan hệ giữa người với người trong xã hội: về thiện- ác, tốt- xấu, lương tâm, trách nhiệm, công bằng, hạnh phúc... Và các qui tắc đánh giá, điều chỉnh hành vi ứng xử giữa các cá nhân với nhau và với xã hội? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- a) Chính trị.
 - b) Pháp quyền.
 - c) **Đạo đức.**
 - d) Bao gồm các đáp án trên.
49. **Khi thâm nhập vào các hình thái ý thức xã hội khác, tri thức khoa học hình thành nên điều gì?**
- a) **Hình thành những ngành khoa học cụ thể về những ý thức xã hội đó**
 - b) Lý luận nghiên cứu về ý thức xã hội
 - c) Là thay đổi bản chất của các hình thái ý thức xã hội đó
 - d) Bao gồm cả ba đáp án trên
50. **Sự tác động của ý thức chính trị và pháp quyền đối với các hình thái ý thức xã hội khác và với tồn tại xã hội thông qua quyền lực nào? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)**
- a) Sức mạnh của sự tuyên truyền.
 - b) **Quyền lực của nhà nước.**

- c) Quyền lực của kinh tế.
- d) Quyền lực của người đứng đầu nhà nước.

51. Nguồn gốc ra đời của nhà nước? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Để điều hoà mâu thuẫn giai cấp
- b) Do mâu thuẫn giai cấp không thể điều hoà được**
- c) Nhà nước ra đời để quản lý xã hội
- d) Cả ba đáp án trên

52. Ngày nay, đâu là nguyên nhân cơ bản khiến các quốc gia phải mở rộng quan hệ đối ngoại?

- a) Vì sự tồn tại của hành tinh xanh trái đất
- b) Do tác động của toàn cầu hoá**
- c) Do chính sách hội nhập của các quốc gia
- d) Ba đáp án trên đều sai.

53. Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin, cơ sở để xác định sự khác nhau của các giai cấp trong một xã hội nhất định là gì? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Giới tính.
- b) Quan hệ sản xuất.**
- c) Nghề nghiệp.
- d) Bao gồm ba đáp án trên.

54. Quan điểm của triết học Mác -Lênin về nguồn gốc trực tiếp hình thành giai cấp: (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Khác nhau về nghề nghiệp
- b) Sự phát triển của lực lượng sản xuất
- c) Chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất**
- d) Cả ba đáp án trên

55. Trong xã hội có đối kháng giai cấp, có những giai cấp cơ bản nào? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Giai cấp thống trị, giai cấp bị trị, các giai cấp khác và các tầng lớp trung gian.
- b) Các giai cấp và tầng lớp trung gian.
- c) Giai cấp thống trị và giai cấp bị trị.**
- d) Bao gồm ba đáp án trên.

56. Trong bất kỳ xã hội nào, bên cạnh các giai cấp cơ bản cũng tồn tại một tầng lớp dân cư có vai trò quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa... họ là ai?

- a) Tầng lớp chính trị gia

- b) Tầng lớp tu sĩ
- c) Tầng lớp nghệ sĩ
- d) **Tầng lớp trí thức**

57. Theo quan điểm của V. I. Lênin, “Đấu tranh giai cấp” hiểu theo nghĩa chung nhất là? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Cuộc đấu tranh nông dân chống bọn địa chủ phong kiến có đặc quyền đặc lợi, bọn áp bức và bọn ăn bám
- b) Cuộc đấu tranh của những người công nhân làm thuê hay những người vô sản, chống giai cấp tư sản
- c) **Là sự đấu tranh giữa giai cấp bị áp bức bóc lột với giai cấp áp bức bóc lột.**
- d) Là sự đấu tranh giữa giai cấp nô lệ với giai cấp chủ nô.

58. Đấu tranh giai cấp là động lực phát triển của xã hội có giai cấp đối kháng vì nó giải quyết được mâu thuẫn cơ bản nào? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Nó giải quyết được sự xung đột giữa lực lượng sản xuất mới và quan hệ sản xuất lạc hậu, thực hiện bước quá độ từ chế độ xã hội lỗi thời sang chế độ xã hội mới cao hơn
- b) Đấu tranh giai cấp phát triển thành cách mạng xã hội thì mọi mặt của đời sống xã hội phát triển với một nhịp độ chưa từng thấy “một ngày bằng hai mươi năm”
- c) Đấu tranh giai cấp còn góp phần cải tạo giai cấp cách mạng, phát triển trên các lĩnh vực văn hóa, tư tưởng, nghệ thuật
- d) **Cả ba đáp án trên.**

59. Trong đấu tranh giai cấp, giai cấp nào sẽ là lực lượng lãnh đạo cách mạng?

- a) Giai cấp bị bóc lột trong quan hệ sản xuất thống trị
- b) Giai cấp đại diện cho quyền lợi chính trị của xã hội
- c) Giai cấp đại diện cho quan hệ chính trị tiên bộ
- d) **Giai cấp đối lập với giai cấp thống trị, thống nhất quyền lợi với giai cấp bị trị và đại diện cho phương thức sản xuất tiên bộ**

60. Phương thức sản xuất nào làm cho lợi ích cơ bản của giai cấp thống trị phù hợp với lợi ích của cộng đồng dân tộc? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Phương thức sản xuất chiếm hữu nô lệ.
- b) Phương thức sản xuất phong kiến.
- c) Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.
- d) **Phương thức sản xuất xã hội chủ nghĩa (cộng sản chủ nghĩa)**

61. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, cách mạng xã hội là? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Sự biến đổi có tính chất bước ngoặt và căn bản về chất trong toàn bộ các lĩnh vực của đời sống xã hội

- b) Việc lật đổ một chế độ chính trị đã lỗi thời, thiết lập một chế độ chính trị tiến bộ hơn
- c) Sự thay đổi về hình thái kinh tế - xã hội
- d) **Cả 3 câu trên đều đúng**

62. Nguyên nhân cơ bản của cách mạng xã hội? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) **Mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất**
- b) Mâu thuẫn giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng
- c) Mâu thuẫn giữa giai cấp thống trị và giai cấp bị trị
- d) Cả ba đáp án trên.

63. Sau khi phân tích về qui luật phát triển không đồng đều của các nước đế quốc đầu thế kỷ XX, Lênin đã chỉ ra rằng cách mạng XHCN chỉ có thể xảy ra và thành công ở đâu?

- a) Các nước tư bản phát triển cao
- b) **Các nước tư bản trung bình, thậm chí chưa qua tư bản chủ nghĩa.**
- c) Các nước tư bản Châu Âu
- d) Các nước nghèo ở Phương Đông

64. Sự kiện lịch sử nào dưới đây là cách mạng xã hội ở Việt Nam? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng
- b) Cuộc khởi nghĩa của Lê Lợi ở Lam Sơn.
- c) **Cách mạng tháng 8-1945.**
- d) Chiến thắng biên giới tây nam năm 1979.

65. Quan niệm của triết học Mác-Lênin về bản chất con người? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) Con người là một thực thể thống nhất giữa mặt sinh vật với mặt xã hội.
- b) Trong tính hiện thực của nó con người là tổng hòa những quan hệ xã hội trên nền tảng sinh học.
- c) Con người là chủ thể và là sản phẩm của lịch sử.
- d) **Bao gồm ba đáp án trên.**

66. Quan điểm tiến bộ và cách mạng nhất của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề con người là? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

- a) **Giải thích được nguồn gốc tự nhiên và xã hội của con người dưới ánh sáng khoa học**
- b) Mô tả được quá trình hoạt động sống và lao động sản xuất của con người theo tinh thần của chủ nghĩa duy vật.
- c) Đưa ra được học thuyết cách mạng và triệt để về đấu tranh giải phóng con người.
- d) Giải thích được một cách khoa học nguồn gốc của ý thức của con người.

67. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, khái niệm nào dùng để chỉ lực lượng sản xuất cơ bản của xã hội, trực tiếp sản xuất ra của cải vật chất, là cơ sở của sự tồn tại và phát triển của xã hội. Là động lực cơ bản của mọi cuộc cách mạng xã hội và là người sáng tạo ra những giá trị văn hóa tinh thần cho xã hội? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?).

a) **Quần chúng nhân dân.**

b) Lãnh tụ

c) Vĩ nhân.

d) Bao gồm ba đáp án trên.

68. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về lãnh tụ là: (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

a) Những cá nhân kiệt xuất có sự gắn bó với quần chúng nhân dân.

b) Những cá nhân kiệt xuất được quần chúng tín nhiệm.

c) Những cá nhân kiệt xuất tự nguyện hy sinh bản thân mình vì lợi ích của quần chúng nhân dân.

d) **Bao gồm ba đáp án trên.**

69. Vai trò của lãnh tụ đối với phong trào của quần chúng nhân dân? (Đáp án nào dưới đây là đúng nhất?)

a) Thúc đẩy hoặc kìm hãm sự tiến bộ của xã hội.

b) Là người sáng lập ra các tổ chức chính trị, xã hội và là linh hồn của các tổ chức đó.

c) Lãnh tụ của mỗi thời đại chỉ có thể hoàn thành những nhiệm vụ đặt ra của thời đại đó.

d) **Bao gồm ba đáp án trên**

70. Sản xuất hàng hóa là sản xuất để:

a) Trao đổi

b) Bán

c) Để tiêu dùng cho người khác

d) **Cả a, b, c đều đúng**

71. Kinh tế hàng hóa phát triển qua các giai đoạn:

a) Kinh tế hàng hóa giản đơn, kinh tế thị trường hiện đại

b) Kinh tế thị trường hỗn hợp, kinh tế thị trường tự do

c) Kinh tế hàng hóa giản đơn, kinh tế thị trường tự do

d) **Kinh tế hàng hóa giản đơn, kinh tế thị trường**

72. Giá trị sử dụng của hàng hóa:

a) Tính hữu ích cho người sản xuất ra nó

b) **Tính hữu ích cho người mua**

- c) Cho cả người sản xuất và cho người mua
- d) Các phương án trên đều đúng

73. Giá trị hàng hóa được tạo ra từ đâu?

- a) **Từ sản xuất**
- b) Từ trao đổi
- c) Từ phân phối
- d) Cả a, b, c

74. Yếu tố làm giá trị của 1 đơn vị sản phẩm giảm:

- a) Thay đổi cách thức quản lý
- b) **Thay đổi công cụ lao động**
- c) Người lao động bỏ nhiều sức lao động hơn trước
- d) Nâng cao trình độ người lao động

75. Thước đo lượng giá trị của hàng hóa là:

- a) Đại lượng cố định
- b) Thời gian lao động xã hội cần thiết để sản xuất ra hàng hóa
- c) **Mức hao phí lao động xã hội trung bình để sản xuất ra hàng hóa**
- d) Cả 3 câu trên

76. Lượng giá trị hàng hoá được đo bằng:

- a) Thời gian lao động từng ngành sản xuất lượng hàng hóa trên thị trường.
- b) **Thời gian lao động của những người cung cấp đại bộ phận lượng hàng hóa trên thị trường**
- c) Thời gian lao động của từng người để làm ra hàng hóa của họ.
- d) Tất cả các phương án trên đều sai.

77. Lao động:

- a) Khả năng của lao động
- b) **Hoạt động có mục đích của con người để tạo ra của cải**
- c) Thể lực và trí lực của con người được sử dụng trong quá trình lao động
- d) Cả a, b và c

78. Lao động sản xuất hàng hoá có tính 2 mặt:

- a) Lao động giản đơn và lao động phức tạp
- b) Lao động tư nhân và lao động xã hội
- c) Lao động quá khứ và lao động sống
- d) **Lao động cụ thể và lao động trừu tượng**

79. Lao động cụ thể:

- a) Lao động chân tay.
- b) Lao động giản đơn
- c) Lao động giống nhau giữa các loại lao động
- d) **Lao động có ích dưới một hình thức cụ thể của một nghề nhất định**

80. Lao động phức tạp:

- a) **Lao động trải qua huấn luyện, đào tạo, lao động thành thạo**
- b) Lao động xã hội cần thiết
- c) Lao động trừu tượng
- d) Lao động trí óc

81. Yếu tố nào được xác định là thực thể của giá trị hàng hóa?

- a) Lao động cụ thể
- b) **Lao động phức tạp**
- c) Lao động giản đơn
- d) Lao động trừu tượng

82. Chọn đáp án sai

- a) Giá trị mới của sản phẩm : $v + m$
- b) **Giá trị của sản phẩm mới: $v + m$**
- c) Giá trị của sức lao động : v
- d) Giá trị của tư liệu sản xuất: c

83. Tăng năng suất lao động do:

- a) **Thay đổi cách thức lao động**
- b) Tăng thời gian lao động
- c) Bỏ sức lao động nhiều hơn trong một thời gian
- d) Không phương án nào đúng

84. Khi năng suất lao động tăng, số lượng sản phẩm sản xuất ra trong 1 đơn vị thời gian:

- a) Không đổi
- b) **Tăng**
- c) Giảm
- d) Không gồm cả a, b, c

85. Khi năng suất lao động tăng

- a) Giá trị tạo ra trong một đơn vị sản phẩm không đổi
- b) Giá trị tạo ra với một đơn vị thời gian giảm

- c) **Giá trị tạo ra với một đơn vị thời gian tăng**
- d) Giá trị tạo ra với một đơn vị thời gian không đổi

86. Cường độ lao động:

- a) Độ khấn trương nặng nhọc trong lao động
- b) Hiệu quả của lao động
- c) Hiệu suất của lao động
- d) **Các phương án trên đều sai.**

87. Khi tăng cường độ lao động:

- a) Mức hao phí lao động trong một đơn vị thời gian giảm
- b) Mức hao phí lao động trong một đơn vị thời gian không đổi
- c) **Mức hao phí lao động trong một đơn vị thời gian tăng lên**
- d) Tất cả các phương án trên đều sai

88. Trong năm 2007, lễ hội văn hóa nào của nước ta được nhà nước công nhận là quốc lễ và đã được nhân dân đồng tình ủng hộ?

- a. Lễ hội chùa Hương.

b. Giỗ tổ Hùng Vương.

- c. Tết Nguyên tiêu
- d. Cả ba đáp án trên.

89. Gia đình là gì?

- a. Là một trong những hình thức tổ chức cơ bản trong đời sống cộng đồng của con người.
- b. Một thiết chế văn hóa-xã hội đặc thù.
- c. Được hình thành, tồn tại và phát triển trên quan hệ hôn nhân, quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng và giáo dục ... giữa các thành viên.

d. Bao gồm a, b, c.

90. Hôn nhân tiến bộ dựa trên cơ sở nào?

- a. Tình yêu
- b. Tự nguyện
- c. Hôn nhân 1 vợ 1 chồng
- d. **Cả a, b và c**

91. Điều kiện và tiền đề kinh tế - XH để xây dựng gia đình trong CNXH là gì?

- a. Xóa bỏ chế tư hữu, xác lập chế độ công hữu về tư liệu sản xuất.
- b. Phát triển kinh tế - XH
- c. Nhà nước XHCN ban hành và thực hiện luật hôn nhân và nâng cao trình độ văn hóa và dân trí cho mọi người dân

d. Cả a, b và c

92. Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ là hôn nhân được xây dựng chủ yếu dựa trên cơ sở nào?

a. Quyền tự do kết hôn và ly hôn

b. Tình yêu chân chính

c. Tình cảm nam nữ

d. Kinh tế XHCN

93. Để thực hiện các quan hệ cơ bản nhất trong gia đình mới XHCN Ở Việt Nam cần phải tuân thủ nguyên tắc gì?

a. Đạo lý làm người.

b. Cùng có lợi.

c. Thỏa mãn những nhu cầu tâm sinh lý.

d. Bình đẳng, thương yêu và chia sẻ.

94. Là một trong những khuynh hướng tiêu cực trong quan hệ tình yêu trong lứa tuổi thanh niên ở nước ta hiện nay?

a. Ly hôn

b. Sống thử

c. Bạo hành gia đình

d. Đa thê

95. Quan hệ giữa lợi ích dân tộc với lợi ích của giai cấp công nhân dưới chủ nghĩa xã hội:

a. Là mâu thuẫn

c. Là thống nhất về căn bản

b. Là thống nhất

d. Đồng nhất với nhau

96. Khái niệm nào sau đây được dùng để chỉ một cộng đồng người ổn định được hình thành trong lịch sử trong một lãnh thổ nhất định, có chung mối liên hệ về kinh tế, ngôn ngữ và một nền văn hóa?

a. Bộ lạc

c. Quốc gia

b. Dân tộc

d. Bộ tộc

97. Nội dung cương lĩnh dân tộc của Lênin là:

a. Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng, các dân tộc được quyền tự quyết, liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc lại.

b. Các dân tộc đoàn kết, bình đẳng và liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc lại.

c. Các dân tộc có quyền tự quyết, các dân tộc có quyền bình đẳng, liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc lại.

d. Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng, tự quyết và liên hiệp công nhân các nước.

98. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: Quyền dân tộc tự quyết là quyền làm chủ của mỗi dân tộc đối với vận mệnh dân tộc mình, quyền tự quyết định chế độ chính trị - XH và.....phát triển dân tộc mình.

- a. Cách thức
- b. Con đường
- c. Mục tiêu
- d. Hình thức

99. Trong các nội dung của quyền dân tộc tự quyết thì nội dung nào được coi là cơ bản nhất, tiên quyết nhất?

- a. Tự quyết về chính trị
- b. Tự quyết về kinh tế
- c. Tự quyết về văn hoá
- d. Tự quyết về lãnh thổ

100. Trong một quốc gia đa dân tộc thì vấn đề gì cần giải quyết được coi là có ý nghĩa cơ bản nhất để thực hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc?

- a. Ban hành hệ thống hiến pháp và pháp luật về quyền bình đẳng giữa các dân tộc.
- b. Chống tư tưởng phân biệt chủng tộc, kì thị chia rẽ dân tộc.
- c. Nâng cao trình độ dân trí, văn hoá cho đồng bào
- d. Xoá bỏ dần sự chênh lệch về mọi mặt giữa các dân tộc do lịch sử để lại

101. Đặc trưng nổi bật trong quan hệ giữa các dân tộc ở nước ta là:

- a. Là sự phân bố đan xen nhau, không một dân tộc nào có lãnh thổ riêng.
- b. Là sự đoàn kết dân tộc, hoà hợp dân tộc trong một cộng đồng thống nhất.
- c. Là có sự chênh lệch về trình độ phát triển KT-XH giữa các dân tộc.
- d. Là các dân tộc có bản sắc văn hoá riêng, đa dạng, phong phú

102. Để tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc ở nước ta hiện nay thì chính cách cụ thể nào của Đảng và Nhà nước ta được coi là vấn đề cực kỳ quan trọng?

- a. Tôn trọng lợi ích, truyền thống, văn hoá của các dân tộc.
- b. Phát huy truyền thống đoàn kết giữa các dân tộc.
- c. Phát triển kinh tế hàng hoá ở các vùng dân tộc thiểu số.
- d. Tăng cường bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số.

103. Hiện nay các dân tộc thiểu số ở nước ta có dân số chiếm tỉ lệ bao nhiêu phần trăm số dân cả nước:

- a. 15%
- b. 13,5%
- c. 13%
- d. 17%

104. Tôn giáo hình thành là do:

- a. Trình độ nhận thức
- b. Trong XH có áp bức bóc lột
- c. Tâm lý, tình cảm
- d. Cả a, b và c

105. CNXH nghiên cứu vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo dưới góc độ nào?

- a. Góc độ chính trị - XH
- b. Hình thái ý thức XH
- c. Tâm linh - XH
- d. Cả a, b và c

106. Bản chất của tôn giáo là gì?

- a. Là sự phản ánh hiện thực khách quan và tồn tại xã hội.
- b. Là sự phản ánh thế giới quan của con người đối với XH.
- c. Là một hình thái ý thức XH nó phản ánh một cách hoang đường hư ảo thế giới hiện thực khách quan vào đầu óc con người. Tôn giáo thể hiện sự bất lực của con người trước tự nhiên và XH.
- d. Cả a, b và c

d. Cả a, b và c

107. Nguyên nhân tồn tại tôn giáo trong CNXH:

- a. Nhận thức của con người đối với thế giới khách quan .
- b. Văn hóa, tâm lý của con người
- c. Nguyên nhân kinh tế, chính trị - xã hội

d. Cả a, b, c đúng.

108. Tôn giáo là một phạm trù lịch sử bởi vì:

- a. Là sản phẩm của con người.
- b. Là do điều kiện KT-XH sinh ra.
- c. Tôn giáo ra đời, tồn tại và biến đổi trong một giai đoạn lịch sử nhất định của loài người.

Tôn giáo sẽ tồn tại và phát triển cùng với sự phát triển của lịch sử nhân loại.

109. Khi nào thì tôn giáo mang tính chính trị?

- a. Phản ánh nguyện vọng của nhân dân.
- b. Khi các cuộc đấu tranh tôn giáo nổ ra.
- c. Khi các giai cấp thống trị đã lợi dụng và sử dụng tôn giáo để phục vụ lợi ích của mình.
- d. Cả a, b và c

110. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: tôn giáo là một hình thái ý thức –XH phản ánh một cách hoang đường, hư ảo.....khách quan. Qua sự phản ánh của tôn giáo, những sức mạnh tự phát trong tự nhiên và xã hội đều trở thành thần bí.

- a. Thực tiễn
- b. Hiện thực
- c. Điều kiện
- d. Cuộc sống

111. Giữa CN Mác-Lênin và hệ tư tưởng tôn giáo khác nhau ở điểm nào?

- a. Khác nhau về thế giới quan
- b. Khác nhau về nhân sinh quan
- c. Khác nhau ở con đường mưu cầu hạnh phúc cho nhân dân

d. Cả a, b và c

112. Đặc trưng chủ yếu của ý thức Tôn giáo?

a. Sự phản kháng đối với bất công xã hội.

b. Niềm tin vào sự tồn tại của các đấng siêu nhiên thần thánh.

c. Khát vọng được giải thoát.

d. Phản ánh không đúng hiện thực khách quan

113. Đại lễ phật đản liên hiệp quốc 2008 tổ chức tại Việt Nam có tên gọi là gì?

a. Vesak

b. Sevak

c. Vekas

d. Sekav

114. Một trong những khuynh hướng tích cực của hoạt động tôn giáo ở nước ta hiện nay?

a. Truyền bá chủ trương chính sách của đảng và nhà nước ta.

b. Tốt đời đẹp đạo

c. Tổ chức các nghi lễ tôn giáo rất hoành tráng

d. Cả ba đáp án trên đều đúng

115. Tôn giáo nào dưới đây là tôn giáo chỉ có ở Việt Nam?

a. Phật giáo

b. Cao đài

c. Hindu

d. Thiên chúa giáo

116. Nguyên nhân nào dẫn đến sự sụp đổ của CNXH ở Liên Xô và Đông Âu?

a. Quan niệm và vận dụng không đúng đắn về CNXH

b. Những sai lầm của đảng và của những người lãnh đạo cấp cao nhất ĐCS Liên Xô.

c. Sự chống phá của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch bằng “Diễn biến hòa bình”

d. Cả a, b và c

117. Sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu là?

a. Là sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội hiện thực

b. Sự sụp đổ của một mô hình của chủ nghĩa xã hội trong quá trình đi tới mục tiêu xã hội chủ nghĩa.

c. Là sự sụp đổ của chủ nghĩa Mác - Lênin.

d. cả ba đáp án đều sai.